TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2026/HSST
Ngày 31 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thắm và ông Nguyễn Đức Long.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lữ Thu Thùy Dung - Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình*** tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - N sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2026/TLST - HS ngày 26/02/2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 70/2026/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 3 năm 2026 đối với:

- *Bị cáo Trương Văn H, sinh năm 1983*; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn N, xã B, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; vợ: Lò Thị Q; con: Có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Ngày 14/5/2020, Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam (nay Tòa án nhân dân khu vực 6 – Ninh Bình) xử phạt 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến ngày 21/12/2022 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; bị bắt tạm giữ từ ngày 15/12/2025 đến ngày 24/12/2025 chuyển sang tạm giam đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh N; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Chị Lò Thị Q, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn N, xã B, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

- *Người chứng kiến*: Bà Trần Thị Y, ông Trần Trung H2, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/12/2025, H một mình điều khiển xe mô tô Yamaha, J, biển kiểm soát 36K7-0675 đến phường N, tỉnh Ninh Bình với mục đích để tìm mua ma tuý về sử dụng. Khi đi đến khu vực bến xe N thì H dừng xe rồi đi vào quán nước bên đường uống nước. Tại đây, có một người đàn ông khoảng 40 tuổi hỏi H *"Đi lấy hàng à"*, H hiểu ý người này hỏi H đi mua ma túy nên H hỏi lại *"Anh có hàng thì bán cho*

em mấy gói". Người này đồng ý và bảo giá là 150.000 đồng/01 gói. Sau đó, H mua 02 gói ma túy với giá 300.000 đồng của người đàn ông này rồi cầm ma túy trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe mô tô đi về. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực đê sông H thuộc thôn L, xã N, tỉnh Ninh Bình, tổ công tác Công an xã N tuần tra phát hiện nên tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện Trương Văn H đang cất giữ trong lòng bàn tay trái 02 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Vật chứng thu giữ: Thu trong lòng bàn tay trái của Trương Văn H 01 gói giấy có vỏ bên ngoài và bên trong màu trắng và 01 gói giấy vỏ bên ngoài màu trắng hồng và mặt bên trong màu trắng, mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT; 01 xe mô tô BKS 36K7-0675.

Tiến hành test chất ma túy đối với Trương Văn H kết quả: dương tính với chất ma túy.

Cơ quan điều tra đã ra lệnh và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Văn H tại thôn N, xã B, tỉnh Ninh Bình. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản, tài liệu gì liên quan vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 2364/KL-KTHS ngày 22/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,313 gam, loại Heroine.

Cáo trạng số 125/CT -VKS - KV6 ngày 25 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình truy tố bị cáo Trương Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát rút quan điểm truy tố bị cáo tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Văn H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, những người tiến hành tố tụng nêu trên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng đã áp dụng trong vụ án. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở

để kết luận:

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 15/12/2025, tại thôn L, xã N, tỉnh Ninh Bình, tổ công tác Công an xã N, tỉnh Ninh Bình tiến hành tuần tra đã phát hiện, bắt quả tang Trương Văn H có hành vi cất giữ trái phép 0,313 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trương Văn H gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

c) Heroine,...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):*

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về hình phạt:*

Hình phạt chính: Từ những nhận định trên, xét thấy tính chất, hành vi và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, xét cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt mới đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập, là đối tượng nghiện ma túy. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát rút truy tố bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

[5] *Về xử lý vật chứng vụ án:*

Đối với chiếc xe mô tô Yamaha, J, biển kiểm soát 36K7-0675. Quá trình điều tra xác định người đứng tên đăng ký chiếc xe mô tô trên là chị Nguyễn Thị Ngọc H3, sinh năm 1981, địa chỉ phòng A, Tòa B, K, phường Đ, TP Hà Nội. Đến năm 2021 do không còn nhu cầu sử dụng nữa nên chị H3 đã bán cho cửa hàng mua bán xe máy do anh Nguyễn Thế T, sinh năm 1987, địa chỉ tại số B, Đặng Xuân B, tổ E, phường Đ, TP Hà Nội làm chủ. Sau đó, anh Nguyễn Thế T bán lại cho bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1977, trú tại thôn E C, xã B, tỉnh Ninh Bình. Đến đầu năm 2025, bà X bán lại xe mô tô 36K7-0675 cho Trương Văn H. Tiến hành tra cứu xác định xe mô tô trên không là tang vật trong vụ án, vụ việc nào khác. Chị Lò Thị Q (vợ bị cáo H) xác định chiếc xe mô tô trên do H

tự mua bằng tiền lao động của H, khi mua H không bàn bạc, trao đổi với chị Q, chị Q cũng không chung tiền mua chiếc xe trên, hàng ngày bị cáo H là người sử dụng chiếc xe mô tô trên, chị Q không sử dụng chiếc xe trên. Nay bị cáo H sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 phong bì niên phong số 2364/KL-KTHS là vật hoàn trả sau giám định, vật cấm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy;

[6] *Về các tình tiết khác:*

Về nguồn gốc ma túy: H khai nhận mua ma túy của người đàn ông không quen biết ở khu vực bến xe N. Ngoài lời khai của H không còn tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Đối với việc test ma túy của Trương Văn H cho kết quả dương tính, tại cơ quan điều tra H khai nhận: Ngày 13/12/2025 H được một người bạn không quen biết cho ma túy rồi một mình sử dụng tại khu vực khu công nghiệp T thuộc xã B, tỉnh Ninh Bình. Tiến hành xác minh xác định H không nằm trong diện đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy; Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy; Đang trong thời hạn 02 năm kể từ ngày hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy và trong thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy; Đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Do đó hành vi sử dụng chất ma túy của H không phạm vào tội *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"* quy định điều 256a bộ luật hình sự. Công an xã N đã áp dụng biện pháp xử phạt vi phạm hành chính đối với Trương Văn H theo quy định.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải nộp theo quy định.

[8] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo; đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 2364/KTHS.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Jupiters, màu sơn: Xám Bạc, dung tích xi lanh: 110,3cm^3; sản xuất năm 2004; xe có số khung RLCJ5VT104Y054933; số máy 5VT1054933 và gắn biển kiểm soát 36K7 - 0675.

Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N và Phòng thi hành án Dân sự khu vực 6 - Ninh Bình ngày 16/3/2026).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội: Buộc bị cáo Trương Văn H phải nộp 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND Tối Cao (vụ GĐKT I).
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 6 - Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS, Phòng HSNV - Công an tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2 Công an t. Ninh Bình.
- Phòng THADS khu vực 6 – Ninh Bình;
- Bị cáo; đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Tươi